TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Đê.

2. Bà Hoàng Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: Bùi Thị Ngọc Y, sinh năm 1972, tại Bà Rịa - Vũng Tàu. HKTT và chỗ ở: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Bùi Văn S; Mẹ: Nguyễn Thị C; Chồng Nguyễn Văn H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không. (có mặt)

2. Bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1937. Địa chỉ: Số E C, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

3. Người làm chứng:

3.1. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1959; ông Bùi Quang Â, sinh năm 1972 và ông Bùi Quang N, sinh năm 1974. Cùng địa chỉ: Số E C, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

3.2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954. Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

3.3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993 và anh Nguyễn Minh P, sinh năm 2004. Cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

4. Những người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Trọng S1 và ông Nguyễn Tiến N1 – Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Ngọc Y là người làm thuê tại Garage Đ, số E C, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Công việc hàng ngày của Y là quét dọn vệ sinh trong G và phòng ngủ của bà Nguyễn Thị V.

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 27/12/2022 trong lúc làm việc, Y thấy chìa khoá để trên tủ gỗ trong phòng của bà Nguyễn Thị V nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, lợi dụng lúc bà V không có trong phòng ngủ, Y đi vào dọn phòng của bà V và lấy chìa khoá mở ngăn kéo tủ trên cùng bên phải của tủ gỗ thì thấy có 01 sấp tiền mệnh giá 500.000 đồng được cột bằng dây thun, thấy vậy Y rút từ sấp tiền trên ra số tiền 5.000.000 đồng (gồm 10 tờ mệnh giá 500.000 đồng) và bỏ vào túi quần bên trái, số tiền còn lại thì Y bỏ vào vị trí cũ và đi ra ngoài làm việc như bình thường. Đến 11 giờ cùng ngày thì Y làm việc xong, do trước đó có mượn tiền của T (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Y lấy số tiền 4.000.000 đồng để trả nợ cho T, Y giữ lại số tiền 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra khoảng tháng 11/2022, Y có mở tủ của bà V 02 lần, mỗi lần lấy số tiền 500.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 27/12/2022, bà V lấy tiền ra tiêu xài thì phát hiện mất số tiền trên và báo cơ quan chức năng.

Ngày 29/12/2022 Bùi Thị Ngọc Y đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình truy tố, Y thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Ông Bùi Quang N (con của bà V) xác nhận vào ngày 26/12/2022, có đưa cho bà V số tiền 33.000.000 đồng để chi tiêu dịp tết, tại hiện trường trong ngăn tủ kéo trên cùng bên phải của tủ gỗ trong phòng bà V còn 28.000.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà V số tiền 6.000.000 đồng, bà V không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSBR ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Bùi Thị Ngọc Y về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thay đổi lời khai cho rằng không có Camera ghi lại hình ảnh bị cáo lấy tiền 5.000.000 đồng trong tủ của bị hại nên bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra bị ép cung nên bị cáo mới nhận tội. Riêng số tiền 1.000.000 đồng bị cáo nhặt được trước đây trong quá trình quét dọn nhà bị hại. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 6.000.000 đồng nhưng không

yêu cầu bà V trả lại.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Bùi Thị Ngọc Y phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc Y từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra: Ngày 27/4/2023 Bùi Thị Ngọc Y có đơn kêu oan cho rằng bị cán bộ điều tra ép cung nhận tội và buộc bồi thường tiền cho bị hại. Tuy nhiên, ngày 12/5/2023 bị cáo có đơn xin rút đơn kêu oan có xác nhận của Nguyễn Minh P là con của bị cáo, nội dung đơn bị cáo thừa nhận có lấy tiền của bà Nguyễn Thị V 5.000.000đ và rút nội dung phản ánh, kiến nghị việc điều tra viên ép cung.

Như vậy, về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai bị cáo tại phiên tòa có nhiều mâu thuẫn, không giải thích được lý do bị cáo đầu thú, xin lỗi và bồi thường cho bị hại. Xét thấy, tại Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 29/12/2022 và các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị C là mẹ và Nguyễn Văn M, Nguyễn Minh P là con của bị cáo đều xác nhận bị cáo Y có nói cho biết là có lấy tiền 5.000.000 đồng của bà V ở Garage Đ. Tại biên bản khám nghiệm và bản ảnh hiện trường cũng thể hiện Y xác định đúng vị trí để chìa khóa trên tủ và tiền trong tủ, phù hợp lời khai của bị hại. Cho thấy trong suốt quá trình điều tra và tại đơn rút đơn kêu oan, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa bị cáo chỉ dựa vào việc không có Camera ghi lại hình ảnh bị cáo lấy tiền, từ đó thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội của mình là không khai báo thành khẩn.

Từ những chứng cứ trên, có cơ sở xác định: khoảng 09 giờ ngày 27/12/2022, tại Garage Đ C, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bùi Thị Ngọc Y đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Thị

Ngọc Y phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo khai báo trung thực, đầy đủ nội dung vụ việc xảy ra; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên căn cứ điểm b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn và giá trị tài sản chiếm đoạt nhỏ. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ giao về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát trong thời gian chấp hành án cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[4] Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh và mức hình phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Ngọc Y phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bùi Thị Ngọc Y 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Bùi Thị Ngọc Y cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn L nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Án phí: Bị cáo Bùi Thị Ngọc Y phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/7/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức